

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo hướng dẫn Giải Toán lớp 3 VNEN Bài 7: Ôn tập về hình học và giải toán được đội ngũ chuyên gia biên soạn đầy đủ và ngắn gọn dưới đây. Hi vọng sẽ giúp các em học sinh nắm tốt kiến thức bài học, bổ sung cho mình các kỹ năng thực hành giải bài tập một cách chính xác nhất.

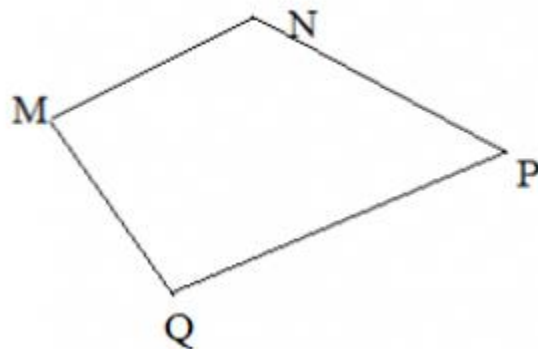
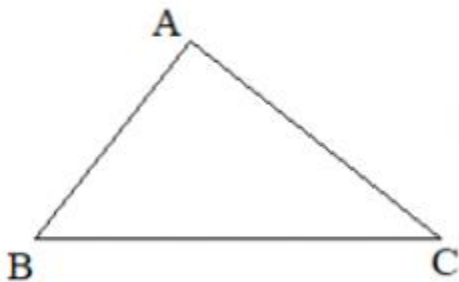
Hoạt động thực hành về Ôn tập về hình học và giải toán

Dưới đây sẽ hướng dẫn trả lời và giải đáp các câu hỏi trong bài học với cách làm chi tiết, dễ hiểu, hi vọng sẽ giúp các em học sinh nắm tốt kiến thức bài học.

Câu 1 Trang 14 Toán VNEN 3 tập 1

1. Thảo luận rồi ghi vào vở các từ cần điền vào chỗ chấm:

- a. Muốn tính độ dài đường gấp khúc ta tính tổng các đoạn thẳng của đường gấp khúc đó.
- b. Muốn tính chu vi hình tam giác ABC (xem hình vẽ): ta tính tổng các cạnh,, của hình tam giác.
- c. Muốn tính chu vi của hình tứ giác MNPQ (Xem hình vẽ): ta tính tổng các cạnh,,, của hình tứ giác.



Trả lời:

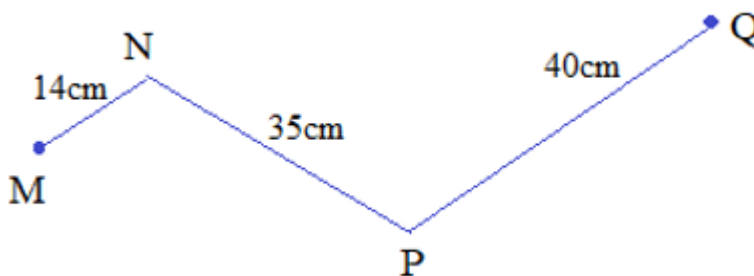
- a. Muốn tính độ dài đường gấp khúc ta tính tổng độ dài các đoạn thẳng của đường gấp khúc đó.

b. Muốn tính chu vi hình tam giác ABC (xem hình vẽ): ta tính tổng độ dài các cạnh AB, BC, CA của hình tam giác.

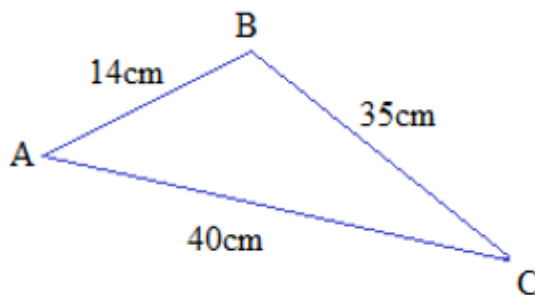
c. Muốn tính chu vi của hình tứ giác MNPQ (Xem hình vẽ): ta tính tổng độ dài các cạnh MN, NP, PQ, QM của hình tứ giác.

Câu 2 Toán lớp 3 VNEN Trang 14 tập 1

a. Tính độ dài đường gấp khúc MNPQ:



b. Tính chu vi hình tam giác ABC:



Trả lời:

a. Độ dài đường gấp khúc MNPQ là:

$$14 + 35 + 40 = 89 \text{ (cm)}$$

b. Chu vi của hình tam giác ABC là:

$$14 + 35 + 40 = 89 \text{ (cm)}$$

Đáp số: a. 89 cm

b. 89 cm

Câu 3 Trang 14 SGK VNEN Toán 3 tập 1

Tính chu vi hình tứ giác có độ dài các cạnh là: 20dm, 30dm, 40dm và 50dm

Trả lời:

Chu vi hình tứ giác là:

$$20 + 30 + 40 + 50 = 140 \text{ (dm)}$$

Đáp số: 140 dm

Câu 4 Toán 3 tập 1 trang 14 VNEN

Giải các bài toán sau:

a. Một cửa hàng buổi sáng bán được 50 quyển vở, buổi chiều bán được nhiều hơn buổi sáng 20 quyển vở. Hỏi buổi chiều cửa hàng đó bán được bao nhiêu quyển vở?

b. Khối lớp một có 134 học sinh, khối lớp hai có ít hơn khối lớp một 15 học sinh. Hỏi khối lớp hai có bao nhiêu học sinh?

Trả lời:

a. Buổi chiều cửa hàng đó bán được số quyển vở là:

$$50 + 20 = 70 \text{ (quyển vở)}$$

b. Khối lớp Hai có số học sinh là:

$$134 - 15 = 119 \text{ (học sinh)}$$

Đáp số: a. 70 quyển vở

b. 119 học sinh

Câu 5 Trang 14 Toán 3 tập 1 VNEN

Giải bài toán:

a. Hàng trên có 7 bông hoa, hàng dưới có 4 bông hoa. Hỏi hàng trên có nhiều hơn hàng dưới mấy bông hoa?

b. Lớp 3A có 19 bạn nữ và 16 bạn nam. Hỏi số bạn nữ nhiều hơn số bạn nam là bao nhiêu?

Trả lời:

a. Hàng trên nhiều hơn hàng dưới số bông hoa là:

$$7 - 4 = 3 \text{ (bông hoa)}$$

Đáp số: 3 bông hoa

b. Số bạn nữ nhiều hơn số bạn nam là:

$$19 - 16 = 3 \text{ (học sinh)}$$

Đáp số: 3 học sinh

Hoạt động ứng dụng về Ôn tập về hình học và giải toán

Câu 1 Trang 15 Toán VNEN 3 tập 1

Tính độ dài đoạn đường từ nhà Minh đến chợ theo số đo ghi trên hình vẽ:



Trả lời:

Quãng đường từ nhà Minh đến chợ dài số mét là:

$$200 + 500 + 300 = 1000 \text{ (mét)}$$

Đáp số: 1000 mét

Câu 2 SGK Trang 15 Toán VNEN lớp 3 tập 1

Bao gạo cân nặng 50kg, bao ngô cân nặng 35kg. Hỏi bao ngô nhẹ hơn bao gạo bao nhiêu kg?

Trả lời:

Bao ngô nhẹ hơn bao gạo số kg là:

$$50 - 35 = 15 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 15 kg